TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2022/HS-ST
Ngày 09-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Tiến Thịnh;

Ông Trần Minh Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 140/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2022/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T , sinh ngày 11/01/1974, tại Thái Bình.

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số nhà 05, ngõ 131, đường T, tổ 06, phường D, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Đình H và bà Nghiêm Thị H1 (đều đã chết). Có vợ đã ly hôn là Lê Thị Hồng M, có một con sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Quyết định số 264 ngày 13/11/2007, Công an phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma T y bằng hình thức phạt cảnh cáo;

- Quyết định số 2284 ngày 06/10/2010, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động - Xã hội trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày 28/9/2010 do nghiện ma T y, chấp hành xong ngày 06/10/2011;

- Quyết định số 439 ngày 11/3/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động - Xã hội trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày 01/3/2013 do nghiện ma T y, chấp hành xong ngày 01/3/2014;

- Bản án số 120/2016/HSST ngày 27/6/2016, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 02 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2016 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma T y". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2018, chấp hành xong án phí hình sự ngày 16/9/2016;

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/7/2022 đến ngày 15/7/2022 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình, có mặt.

**** Người chứng kiến:***

- Anh Trần Ngọc A, sinh năm 1975, trú tại số nhà 143, đường V, tổ 13, phường B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973, trú tại số nhà 6/5, ngõ 159, đường D, tổ 4, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 12/7/2022, tại khu vực ngã tư đường Lý Bôn giao với đường Trần Hưng Đạo, tổ 7, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Minh T bị tổ công tác Công an thành phố Thái Bình bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 01 gói ma T y, bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. T khai nhận đó là gói Heroine vừa mua tại khu đô thị Petro Thăng Long, tổ 6, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình của một người nam giới không biết tên tuổi, địa chỉ với giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong số ma T y thu được của T , yêu cầu Nguyễn Minh T , mời người chứng kiến và đưa toàn bộ vật chứng, phương tiện về trụ sở Công an phường Đề Thám, thành phố Thái Bình để làm việc.

Kiểm tra người T thu tại T i quần hậu bên phải 01 ví giả da màu đen, bên trong có một chứng minh thư nhân dân họ tên Nguyễn Minh T . Kiểm tra xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu trắng, biển kiểm soát 17B9-232.61 do Nguyễn Minh T điều khiển không phát hiện thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số 289/KL - KTHS (MT) ngày 13/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật quản lý của

Nguyễn Minh T gửi giám định là ma T y, loại Heroine, khối lượng 0,1404 gam (Không phẩy một nghìn bốn trăm linh bốn gam).

Tại bản cáo trạng số: 156/CT – VKSTPTB ngày 17/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma T y" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã mô tả. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Minh T như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Minh T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma T y". Áp dụng điều c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/7/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma T y thu của Nguyễn Minh T hoàn trả sau giám định. Trả lại bị cáo 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Minh T ; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng vàng, biển số 17B9-232.61.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và không tranh luận về hình phạt cũng như các vấn đề khác.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở khẳng định: Vào hồi 10 giờ 40 phút, tại khu vực ngã tư đường Lý Bôn giao với đường Trần Hưng Đạo, tổ 7, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Minh T có hành vi tàng trữ 0,1404 gam ma T y loại Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn về ma T y trong cộng đồng, gây tác hại

xấu đến xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rõ hành vi và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu không chính đáng của bản thân nên đã bất chấp pháp luật, tàng trữ ma T y để sử dụng. Hành vi của bị cáo phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma T y" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma T y

1.Người nào tàng trữ trái phép chất ma T y mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma T y thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

[3] Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma T y" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính do sử dụng ma T y, nhiều lần bị áp dụng biện pháp hành chính cai nghiện bắt buộc và từng bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma T y nhưng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T khai báo thành khẩn nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về vật chứng của vụ án: Theo quy định tại Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, số ma T y quản lý của Nguyễn Minh T là vật Nhà nước cấm lưu hành, cấm tàng trữ, sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Minh T , 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng vàng, biển số 17B9-232.61 là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma T y: Bị cáo T khai mua của một người nam giới không quen biết ở khu vực khu đô thị Petro Thăng Long, tổ 6, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136, Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma T y".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T1 (một) năm 4 (bốn) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/07/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma T y thu của Nguyễn Minh Tđược niêm phong trong phong bì số 289/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Trả lại cho bị cáo 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Minh T ; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng vàng, biển số 17B9-232.61.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, ngày 18 tháng 10 năm 2022).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh Tphải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Minh Tcó quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/11/2022).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND TP. Thái Bình;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *Chi cục THADS TP. Thái Bình;*
- *Cơ quan điều tra CATP Thái Bình;*
- *Nhà tạm giữ CATP Thái Bình/Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Thu Hiền